

ĐỀ SỐ 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM 2023 - 2024

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. Đọc hiểu văn bản (3đ):

Đọc văn bản sau và trả lời những câu hỏi:

*Cùng mắc võng trên rừng Trường Sơn
Hai đứa ở hai đầu xa thẳm
Đường ra trận mùa này đẹp lắm
Trường Sơn Đông nhớ Trường Sơn Tây.*

*Một dãy núi mà hai màu mây
Nơi nắng nơi mưa, khí trời cùng khác
Như anh với em, như Nam với Bắc
Như Đông với Tây một dải rừng liền.*

(Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây – Phạm Tiến Duật)

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (1đ): Trong đoạn thơ trên tác giả đã thể hiện những cảm xúc gì?

Câu 3 (1,5đ): Nêu cảm nhận của em về tình cảm của con người trong thời chiến.

II. Tập làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ): Viết đoạn văn sử dụng phương thức quy nạp để nói về sự quan trọng của độc lập tự do.

Câu 2 (5đ): Phân tích bài thơ Khi con tu hú của Tố Hữu.

Đáp án đề khảo sát chất lượng đầu năm Văn 9

I. Đọc hiểu

Câu 1 (0,5đ):

Đoạn thơ được viết theo thể thơ tự do.

Câu 2 (1đ):

Trong đoạn thơ trên tác giả đã thể hiện những cảm xúc: nỗi nhớ dành cho người yêu nhưng tâm trạng vẫn vui tươi, hứng khởi chào đón ngày ra trận.

Câu 3 (1,5đ):

Tình cảm của con người trong thời chiến: là những người có trái tim khao khát, rục rủa tình yêu thương. Không chỉ là tình yêu đôi lứa mà còn là tình yêu quê hương, tổ quốc, tinh thần quyết tâm chiến đấu giành lại độc lập.

II. Phần làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ):

Học sinh hình thành đoạn văn dựa vào gợi ý sau:

- Câu chủ đề nằm ở cuối đoạn văn.
- Các câu luận cứ phải có kết nối với nhau và đều phản ánh nội dung câu chủ đề.
- Giọng văn trôi chảy, mạch lạc không mắc lỗi lặp từ, sai cú pháp, lủng củng.

Câu 2 (5đ):

Dàn ý Phân tích bài thơ Khi con tu hú của Tố Hữu

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Tố Hữu và bài thơ Khi con tu hú.

2. Thân bài

a. 6 câu thơ đầu

Âm thanh: Tiếng chim tu hú kêu, tiếng ve ngân, tiếng diều sáo vi vu trên trời → Âm thanh báo hiệu hè sang, một bản nhạc sôi động đầu mùa.

Màu sắc: Màu vàng của lúa chín, của bắp ngô; màu vàng hồng của nắng mới; màu xanh thẳm của bầu trời → Gam màu tươi sáng, màu của sức sống, đó còn là những màu tượng trưng cho sự tự do.

Hình ảnh: cánh đồng lúa chín, trái cây bắt đầu chín → báo hiệu mùa hè, bước chuyển mình của thời gian từ xuân qua hạ.

Đường nét: diều sáo “lộn nhào” giữa nền trời xanh thẳm → cảnh vật, đường nét có đôi có cặp, thể hiện sức sống.

⇒ Bức tranh mùa hè tươi mới, sinh động, tràn đầy sức sống qua con mắt của một tâm hồn trẻ trung, yêu đời.

b. 4 câu thơ cuối

Trước khung cảnh tràn đầy sức sống của mùa hè, tâm trạng người tù cách mạng bí bách, ngột ngạt hơn bao giờ hết.

Động từ mạnh: “đạp”, “ngột”, “chết uất” kết hợp với một loạt từ cảm thán: “ôi!”, “làm sao”, “thôi!” nói lên tâm trạng bức bối lên đến đỉnh điểm khiến nhà thơ phải liên tục thốt lên.

Tiếng chim tu hú được lặp lại 2 lần ở câu mở đầu và câu kết thúc: kết cấu đầu cuối tương ứng. Tiếng chim tu hú hay chính là tiếng gọi của sự tự do, tiếng gọi của cuộc sống đang hồi hả, rộn rập, thúc giục niềm khao khát tự do, thoát khỏi chốn ngục tù, và sâu xa hơn là khao khát đất nước được hòa bình độc lập đang cháy hừng hực trong lòng tác giả.

3. Kết bài

Khẳng định lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm.

ĐỀ SỐ 2

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM 2023 - 2024

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

.....

I. Đọc hiểu văn bản (3đ):

Đọc văn bản sau và trả lời những câu hỏi:

*Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa
Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa...
Chiều nay con chạy về thăm Bác
Uớt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!*

*Con lại lần theo lối sỏi quen
Đến bên thang gác, đứng nhìn lên
Chuông ôi chuông nhỏ còn reo nữa?
Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!*

*Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!
Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời
Miền Nam đang thắng, mơ ngày hội
Rước Bác vào thăm thấy Bác cười!*

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (1đ): Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

Câu 3 (1,5đ): Nêu những hiểu biết của em về chủ tịch Hồ Chí Minh. (Trình bày thành đoạn văn ngắn).

II. Tập làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ): Viết đoạn văn nêu ý nghĩa của tầm quan trọng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của giới trẻ hiện nay.

Câu 2 (5đ): Đóng vai chị Dậu kể lại đoạn trích Tức nước vỡ bờ.

Đáp án đề khảo sát đầu năm Văn 9

I. Đọc hiểu

Câu 1 (0,5đ):

Đoạn thơ được viết theo thể thơ bảy chữ..

Câu 2 (1đ):

Nội dung chính của đoạn thơ: nói về sự đau xót của tác giả trước sự ra đi của vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc.

Câu 3 (1,5đ):

Học sinh tự nêu những hiểu biết của mình về chủ tịch Hồ Chí Minh. Hình thành thành đoạn văn mạch lạc, logic.

II. Phần làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ):

Học sinh hình thành đoạn văn dựa vào gợi ý sau:

- Lựa chọn một số đức tính tốt đẹp của chủ tịch Hồ Chí Minh để hình thành đoạn văn.
- Các câu luận cứ phải có kết nối với nhau và đều phản ánh nội dung chủ đề.

- Giọng văn trôi chảy, mạch lạc không mắc lỗi lặp từ, sai cú pháp, lủng củng.

Câu 2 (5đ):

Dàn ý Đóng vai chị Dậu kể lại đoạn trích Tức nước vỡ bờ

1. Mở bài

Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.

2. Thân bài

a. Bối cảnh

- Không khí căng thẳng, nhộn nhịp của những ngày thu sưu thuế.
- Hoàn cảnh gia đình: nghèo “nhất nhì trong hạng cùng đinh”, phải chạy vay ngược xuôi để kiếm tiền nộp sưu cho chồng và cho người em chồng đã mất.
- Hành động: bán cái Tí - đứa con gái đầu lòng mới 7 tuổi cho nhà Nghị Quế và chăm sóc người chồng bị đánh.

b. Cuộc vùng dậy

- Bối cảnh: chăm sóc chồng bị thương nặng, người nhà lí trưởng ủa tới đòi bắt chồng đi đánh dù anh mới bị chúng đánh bị thương nặng từ hôm qua vì thiếu sưu.
- Hành động: ban đầu nói năng nhỏ nhẹ, van xin chúng đừng đánh, đừng bắt chồng mình đi. Lúc sau không thể chịu được sự hống hách, hách dịch của bọn cai lệ nên đã đánh trả chúng.

→ Những hành động bộc phát vì quá sức chịu đựng vừa thể hiện tình yêu thương sâu sắc dành cho chồng, vừa tố cáo tội ác của xã hội phong kiến.

3. Kết bài

Khẳng định lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm.

ĐỀ SỐ 3

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM 2023 - 2024

Môn: Ngữ văn 9

.....

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. Đọc hiểu văn bản (3đ):

Đọc văn bản sau và trả lời những câu hỏi:

*Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá.
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã
Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang
Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió...*

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ thuộc bài thơ nào? Tác giả là ai?

Câu 2 (1đ): Cảnh con thuyền ra khơi đánh cá được miêu tả như thế nào?

Câu 3 (1,5đ): Đoạn thơ sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào? Nêu tác dụng.

II. Phần làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ): Viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em về vẻ đẹp lao động của những con người Việt Nam.

Câu 2 (5đ): Phân tích bài thơ Quê Hương của Tế Hanh.

Đáp án đề khảo sát chất lượng đầu năm Văn 9

I. Đọc hiểu văn bản

Câu 1 (0,5đ):

Đoạn thơ được trích từ bài thơ Quê Hương của tác giả Tế Hanh.

Câu 2 (1đ):

Cảnh con thuyền ra khơi đánh cá được miêu tả: dân trai tráng hăng hái phăng mái chèo, cả con thuyền hăng như con tuấn mã, cánh buồm giương to như linh hồn của làng chài rướn thân hòa mình cùng thiên nhiên.

Câu 3 (1,5đ):

Biện pháp nghệ thuật được sử dụng: so sánh (Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã; Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng), nhân hóa (Rướn thân trắng, góp).

Tác dụng: làm cho bức tranh ra khơi thêm sinh động hơn, sự vật như có hồn hơn.

II. Phần làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ):

Học sinh hình thành đoạn văn dựa vào gợi ý sau:

- Nét đẹp lao động của con người Việt Nam được biểu hiện như thế nào? (cần cù, chăm chỉ, vượt khó...).
- Thành quả họ đã nhận lại là gì?
- Em học được bài học gì từ những nét đẹp đó.

Câu 2 (5đ):

Dàn ý Phân tích bài thơ Quê Hương của Tế Hanh

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Tế Hanh và bài thơ Quê hương.

2. Thân bài

a. Hình ảnh quê hương trong nỗi nhớ của tác giả

“Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới”: giới thiệu về một miền quê ven biển với nghề chính là chài lưới vô cùng giản dị và thân thương.

Vị trí của làng chài: cách biển nửa ngày sông

→ Cách giới thiệu tự nhiên nhưng cụ thể.

b. Bức tranh lao động của làng chài

• *Cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi*

Thời gian bắt đầu: Sớm mai hồng. Không gian: trời xanh, gió nhẹ.

→ Hứa hẹn một chuyến ra khơi đầy thắng lợi.

Hình ảnh chiếc thuyền “hăng như con tuấn mã”: sự dũng mãnh của con thuyền khi lướt sóng ra khơi, sự hào hứng, tự thế tráng sĩ của trai làng biển.

“Cánh buồm như mảnh hồn làng”: cánh buồm như linh hồn của người dân làng chài đang phoi phới đầy niềm tin yêu và hi vọng.

“rướn thân trắng”: khao khát mãnh liệt sánh ngang tầm với thiên nhiên, vũ trụ.

→ Cảnh tượng lao động hăng say, hứng khởi tràn đầy sức sống.

- *Cảnh đoàn thuyền đánh cá trở về*

Không khí trở về: ồn ào, tấp nập → tung bừng rộn rã vì đánh được nhiều cá → Lòng biết ơn đối với biển cả.

Hình ảnh người dân chài: “Da ngăm rám nắng, nòng thỏ vị xa xăm”: vẻ đẹp khỏe khoắn vạm vỡ trong từng làn da thớ thịt của người dân chài.

Hình ảnh “con thuyền” được nhân hóa “im bên mỗi trở về nằm” kết hợp với nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác → Con thuyền trở nên có hồn, có sức sống như con người.

→ Bức tranh sinh động về một làng chài đầy ắp niềm vui, gợi tả một cuộc sống bình yên, no ấm.

c. Nỗi nhớ quê hương da diết

Nỗi nhớ quê hương thiết tha của tác giả được bộc lộ rõ nét: Màu xanh của nước, màu bạc của cá, màu vôi của cánh buồm, hình ảnh con thuyền, mùi mặn mòi của biển.

→ Những hình ảnh, màu sắc bình dị, thân thuộc và đặc trưng thể hiện nỗi nhớ quê hương chân thành da diết và sự gắn bó sâu nặng với quê hương.

3. Kết bài

Khẳng định lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm.